

Số: /2026/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định trình tự, thời gian lập, xét duyệt và gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 802/TTr-STC ngày 27 tháng 01 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định trình tự, thời gian lập, xét duyệt và gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trình tự, thời gian lập, xét duyệt và gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2026.
- Các Quyết định sau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sắp xếp) quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

b) Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sắp xếp) quy định trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VII và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- KBNN Khu vực VII;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT, TH.

Sonnk.T02.QĐ01

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Linh

QUY ĐỊNH

Trình tự, thời gian lập, xét duyệt và gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trình tự, thời gian lập, xét duyệt và gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án; Ủy ban nhân dân xã, phường (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã); Phòng Kinh tế đối với xã hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đối với phường; Kho bạc Nhà nước Khu vực VII, Phòng nghiệp vụ, Phòng giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước Khu vực VII (gọi chung là cơ quan thanh toán) và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Kết thúc năm ngân sách, các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án và các đơn vị có liên quan thực hiện khóa sổ kế toán và lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2. Số liệu tại báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ phải được phản ánh chi tiết theo từng đơn vị, từng cấp ngân sách, từng ngành, lĩnh vực, từng dự án, từng nguồn vốn theo quy định về Hệ thống mục lục ngân sách nhà nước.

3. Số liệu tại báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ được thể hiện đầy đủ, chính xác, trung thực và được đối chiếu, xác nhận với cơ quan thanh toán đảm bảo theo quy định.

4. Việc lập, gửi, xét duyệt, tổng hợp báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ được thực hiện theo các nội dung, yêu cầu và thời hạn quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định tại Quyết định này.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Nội dung, hình thức gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ

1. Nội dung báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ: Thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 254/2025/NĐ-CP và các mẫu biểu tại Điều 5 Quy định này.

2. Báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ được gửi trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Thái Nguyên hoặc bản giấy có ký đóng dấu (đối với các đơn vị chưa có Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Thái Nguyên) đảm bảo theo quy định về văn thư lưu trữ.

Điều 5. Hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ

Ngoài các mẫu biểu được quy định tại các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Tài chính, để phục vụ quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ (theo năm ngân sách) nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án, cơ quan thanh toán và các đơn vị có liên quan sử dụng các mẫu biểu sau:

1. Báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách của chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án: Mẫu số 01/TN.

2. Báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý theo năm ngân sách của cơ quan thanh toán: Mẫu số 02/TN.

3. Báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý theo năm ngân sách của Sở Tài chính, Phòng Kinh tế đối với xã hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đối với phường: Mẫu số 03/TN.

Điều 6. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ đối với ngân sách cấp tỉnh

1. Các chủ đầu tư (đối với các đơn vị có cấp trên là đơn vị dự toán cấp I) lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ thuộc ngân sách tỉnh quản lý theo Mẫu số 01/TN (có đối chiếu, xác nhận của cơ quan thanh toán nơi giao dịch) gửi sở, ban (cơ quan cấp trên của chủ đầu tư) thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 01 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

2. Các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án chuyên ngành (đối với các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh) lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ thuộc ngân sách tỉnh quản lý theo Mẫu số 01/TN (có đối chiếu, xác nhận của cơ quan thanh toán nơi giao dịch) gửi Sở Tài chính trước ngày 01 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

3. Các sở, ban thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (cơ quan cấp trên của chủ đầu tư) thực hiện xét duyệt và ra thông báo xét duyệt theo Mẫu số 04/QTNĐ theo quy định tại Thông tư số 91/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về Hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán (sau đây gọi là Thông tư số 91/2025/TT-BTC); tổng hợp và lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

4. Kho bạc Nhà nước khu vực VII tổng hợp báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý theo Mẫu số 02/TN gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 4 năm sau năm quyết toán.

5. Sở Tài chính tổng hợp báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý theo Mẫu số 03/TN và các mẫu biểu quyết toán theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn quyết toán theo quy định. Chậm nhất trong vòng 05 ngày làm việc sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước của năm quyết toán, Sở Tài chính gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý cho Bộ Tài chính và cơ quan thanh toán cấp trung ương (Kho bạc trung ương) để phục vụ công tác quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước.

Điều 7. Trình tự, thời gian lập, gửi, xét duyệt báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ đối với ngân sách cấp xã

1. Kết thúc năm ngân sách, các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ theo Mẫu số 01/TN (có đối chiếu, xác nhận của cơ quan thanh toán nơi giao dịch) gửi Phòng Kinh tế đối với xã hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đối với phường trước ngày 01 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

2. Theo phân cấp quản lý, cơ quan thanh toán nơi giao dịch (Phòng nghiệp vụ, Phòng giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực VII) tổng hợp báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ thuộc ngân sách xã, phường (gọi chung là ngân sách cấp xã) quản lý theo Mẫu số 02/TN gửi Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Kinh tế đối với xã hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đối với phường và Kho bạc Nhà nước khu vực VII trước ngày 01 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

3. Phòng Kinh tế đối với xã hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đối với phường thực hiện xét duyệt quyết toán báo cáo vốn đầu tư công theo niên độ đối với các dự án thuộc ngân sách cấp xã quản lý theo Mẫu số 05/QTNĐ tại Thông tư số 91/2025/TT-BTC; lập, tổng hợp báo cáo quyết toán ngân sách cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, phê chuẩn báo cáo quyết toán trước ngày 31 tháng 3 năm sau năm quyết toán; gửi Sở Tài chính chậm nhất 5 ngày làm việc kể từ ngày báo cáo quyết toán được Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn.

Điều 8. Nội dung xét duyệt và tổng hợp báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ

1. Sở, ban thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (cơ quan cấp trên của chủ đầu tư) thực hiện xét duyệt và ra thông báo xét duyệt báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ của chủ đầu tư (đơn vị cấp dưới) theo nội dung và biểu mẫu theo quy định tại Thông tư số 91/2025/TT-BTC; tổng hợp báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ của các đơn vị do mình quản lý gửi Sở Tài chính theo quy định.

2. Theo phân cấp quản lý, Sở Tài chính, Phòng Kinh tế đối với xã hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đối với phường thực hiện xét duyệt và ban hành văn bản xét duyệt báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ thuộc ngân sách cấp mình quản lý.

3. Nội dung xét duyệt và tổng hợp báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ của Sở Tài chính, Phòng Kinh tế đối với xã hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đối với phường:

Kiểm tra tính đầy đủ và khớp đúng về tổng số và chi tiết kế hoạch vốn, cơ cấu nguồn vốn, ngành, lĩnh vực, danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án trong báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ của chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án và báo cáo tổng hợp quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ của cơ quan thanh toán.

Tổng hợp báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ của các đơn vị thuộc ngân sách mình quản lý theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án và các đơn vị có liên quan

Các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện lập, tổng hợp, xét duyệt báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ đảm bảo đúng nội dung, trình tự, mẫu biểu và thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định trong Quyết định này.

1. Trách nhiệm của các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án

Thủ trưởng đơn vị, kế toán trưởng của các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, đầy đủ và điều kiện chi của các khoản mục đã giải ngân, thanh toán trong báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ.

2. Trách nhiệm của sở, ban thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Các sở, ban thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (cơ quan cấp trên của chủ đầu tư) có trách nhiệm xét duyệt báo cáo quyết toán của chủ đầu tư (cơ quan cấp dưới); tổng hợp và báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ thuộc đơn vị mình quản lý gửi Sở Tài chính theo quy định.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính, Phòng Kinh tế đối với xã hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đối với phường

Sở Tài chính, Phòng Kinh tế đối với xã hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đối với phường có trách nhiệm lập, tổng hợp, xét duyệt báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do cấp mình quản lý báo cáo Ủy ban nhân dân cấp mình để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê chuẩn quyết toán theo quy định.

4. Cơ quan thanh toán (Kho bạc Nhà nước khu vực VII, Phòng nghiệp vụ hoặc Phòng giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực VII)

Cơ quan thanh toán thực hiện xác nhận, đối chiếu số liệu đã giải ngân, thanh toán cho các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án và Sở Tài chính, Phòng Kinh tế đối với xã hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đối với phường theo quy định.

Thực hiện hạch toán, chuyển nguồn, hủy bỏ số dư dự toán đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và Quyết định của cấp có thẩm quyền.

Tổng hợp báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và quy định tại Quyết định này.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan hướng dẫn, tổ chức, triển khai, thực hiện, kiểm tra theo hướng dẫn tại Quy định này.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì sẽ áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức phản ánh về Sở Tài chính để nghiên cứu, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung theo quy định./.